

Bản án số: 68/2024/HS-PT

Ngày 19 - 09 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vinh

Các Thẩm phán: Ông Lê Quốc Hương và ông Lê Văn Hữu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Vân Anh - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 09 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 09 năm 2024 đối với Ngô Văn V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2024/HS-ST ngày 23-7-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa.

Bị cáo có kháng cáo: **Ngô Văn V**, sinh năm 1994, tại tỉnh Đắk Nông; nơi ĐKTT: Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố B, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Q và bà Bùi Thị T; có vợ là bà Nguyễn Thị T1 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22-01-2024; đang tạm giam - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn V, Ngô Văn S, Phạm Văn H và Mai Anh T2 đều là những đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 21-01-2024, Ngô Văn V mua 500.000đồng ma túy đá của một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực cầu đường tránh Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông. V cất giấu vào người sau đó đi lái máy mức tại khu vực Đồi chè thuộc tổ dân phố F, phường N, thành phố G. Khoảng 09 giờ cùng ngày, Phạm Văn H gọi điện thoại cho Ngô Văn S hỏi mua 500.000đồng ma túy đá thì được S đồng ý. Sau khi nhận tiền, S gọi điện cho Ngô Văn V qua ứng dụng Z hỏi mua ma túy thì V đồng ý, đồng thời chuyển

480.000đồng đến tài khoản của V. Sau đó, V lấy ma túy đã mua trước đó chia thành 02 tép, giấu 01 tép ma túy vào gốc cây bên cạnh quán C thuộc tổ dân phố F, phường N, thành phố G và nhả tin địa điểm cất giấu ma túy gửi cho S; tép còn lại V cất giấu trong người để sử dụng. Sau đó, S gọi điện thoại hướng dẫn cho H đến vị trí V cất giấu, lấy tép ma túy đưa về nhà tại tổ dân phố B, phường N, thành phố G sử dụng.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Mai Anh T2 gọi điện thoại cho H trao đổi có 500.000đồng và rủ cùng mua ma túy để sử dụng thì H đồng ý. Sau đó, T2 đến nhà đưa cho H 500.000đồng để đi mua ma túy. Lúc này, H mượn điện thoại của T2 gọi điện thoại cho S hỏi mua ma túy thì S đồng ý. Nhận tiền xong, S gọi điện cho V hỏi mua ma túy thì V hẹn đến khu vực Công ty T3 thuộc tổ dân phố F, phường N, thành phố G để lấy ma túy, khi này S nói V cho 01 tép ma túy để sử dụng thì V đồng ý và lấy phần tép ma túy còn lại chia thành 02 tép, S đến điểm hẹn và đưa cho V 500.000đồng, V đưa cho S 02 tép, trong đó 01 tép để bán còn 01 tép cho để trả công. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, S đến nhà đưa cho H 01 tép ma túy, còn 01 tép ma túy mang về nhà tại tổ dân phố C, phường N, thành phố G sử dụng.

Đến khoảng 21 giờ ngày 21-01-2024, do muốn sử dụng ma túy nên V gọi điện thoại cho người đàn ông đã trao đổi vào buổi sáng để hỏi mua, người này hẹn đến khu vực Công ty T3. Khi đến nơi người đàn ông lấy 500.000đồng và đưa cho V 01 tép ma túy. Sau đó, V đi bộ đến khu vực Quốc lộ A thuộc tổ dân phố D, phường N, thành phố G thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Kết luận giám định số: 73/KL-KTHS ngày 25-01-2024 của Phòng K Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín được niêm phong (thu giữ của Ngô Văn V) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 0,1152 gam, hoàn lại sau giám định là 0,1030 gam.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy: Mai Anh T2, Ngô Văn S, Ngô Văn V dương tính với ma túy loại Methamphetamine; Phạm Văn H dương tính với ma túy loại Methamphetamine và Amphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2024/HS-ST ngày 23-7-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã quyết định: Xử phạt bị cáo Ngô Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 06-08-2024, Ngô Văn V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Ngô Văn V thừa nhận Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa xử phạt bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều

356 của Bộ luật Hình sự, không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Ngô Văn V và giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Ngày 23-7-2024, Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa xét xử sơ thẩm, ngày 06-08-2024 bị cáo Ngô Văn V có đơn kháng cáo, kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn luật định, hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại Điều 332, 333 của Bộ luật Hình sự nên được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Ngày 21-01-2024, bị cáo Ngô Văn V đã 02 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Ngô Văn S; đồng thời, bị cáo V đã 01 lần mua ma túy của đối tượng không rõ nhân thân lai lịch nhằm để sử dụng. Vì vậy, Bản án số: 48/2024/HS-ST ngày 23-7-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã kết án Ngô Văn V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Ngô Văn V, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hội đồng xét xử sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 07 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là tương xứng với tính chất, hành vi, hậu quả gây ra và nhân thân của bị cáo. Đối với bị cáo V, khi xét nghiệm thì dương tính với ma túy. Ngoài việc bị cáo mua ma túy về để sử dụng, bị cáo còn bán ma túy 02 lần mục đích để kiếm lời. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông là phù hợp nên Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ chấp nhận.

[5]. Về án phí: Kháng cáo của Ngô Văn V không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[6]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn V, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 48/2024/HS-ST ngày 23-7-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa về điều luật áp dụng và hình phạt.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Văn V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Ngô Văn V phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22-01-2024).

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ngô Văn V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- TAND thành phố Gia Nghĩa;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- CQCSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa;
- CQTHAHS Công an thành phố Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký và đóng dấu)

Võ Văn Vinh